TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 70/2021/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 03 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 81/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Mai Thị S, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố A1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Anh Lê Minh Hoàng T, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Tổ dân phố A1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị S và anh Lê Minh Hoàng T.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Lê Minh H, sinh ngày 01/01/2013 cho chị Mai Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Lê

Minh Hoàng T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 11 năm 2021.

(Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình).

- Về án phí: : Chị Mai Thị S tự nguyện nộp tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị S đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000310 ngày 08/10/2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Trả lại chị S 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí. Anh Lê Minh Hoàng T phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***<u>Nơi nhận</u>* :**
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND huyện Đ;*
- *Các đương sự;*
- *Thi hành án dân sự;*
- *Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Lê Tiến Dũng